TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-PT
Ngày 06/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Tiến Sỹ.

- *Các thẩm phán*: Ông Đỗ Văn Hiên và ông Phan Tiến Dũng.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Thái Thị Mỹ Nga - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa*: Ông Tạ Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 04/2023/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và kháng nghị của Viển kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh G.

Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 22/8/1995 tại Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện M, tỉnh G. Nghề nghiệp: Công nhân. Trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phi L và bà Nguyễn Thị Y; bị cáo có vợ là Đặng Thị Tường V, sinh năm 2004; bị cáo có 01 con sinh năm 2022; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 tiền án,

- Ngày 28/4/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Theo Bản án 16/2017/HSST), đến ngày 29/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù. (Chưa được xóa án tích).

- Ngày 07/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh G xử phạt 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Theo Bản án số 16/2019/HSST) đến ngày 23/12/2020 chấp hành xong hình phạt tù. (Chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 05/9/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Mông Đình C, sinh ngày 24/9/2004 tại Gia Lai; nơi cư trú: Tổ dân phố Y, thị trấn K, huyện M, tỉnh G; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Làm nông; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mông Đình C và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 05/9/2022 đến ngày 14/9/2022. Hiện bị cáo tạm giam trong vụ án khác tại nhà Tạm giữ Công an huyện Mang Yang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

***1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:**

Trong quá trình chấp hành án phạt tù tại Trại giam Gia Trung - Bộ Công an thì Nguyễn Văn T có quen biết với Nguyễn Đình H là bạn cùng chấp hành án phạt tù tại đây. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương thì T và H vẫn liên lạc với nhau. Khoảng tháng 06/2022, H có rủ T đi thăm bạn đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Gia Trung, trên đường đi T phát hiện nhà ông Phạm Xuân H có nhiều đồ gỗ bên trong nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ ngày 08/7/2022, Nguyễn Văn T đi ngang qua nhà ông Phạm Xuân H thì thấy không có ai ở nhà nên đã gọi điện thoại cho H rủ H xuống huyện Mang Yang chơi, uống cà phê. T rủ thêm Mông Đình C đi cùng uống cà phê tại quán thuộc Tổ dân phố Q, thị trấn K, huyện M, tỉnh G. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T và Mông Đình C đang uống cà phê tại quán thì Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA biển kiểm soát (BKS) 82K- 4269 (loại xe 16 chỗ, đã bỏ hết hàng ghế ngồi phía sau, chỉ có hàng ghế phía trước, là xe đã hết niên hạn sử dụng) chở theo Dư Nguyễn Bình D đến. Tại đây, T rủ H và C đi trộm cắp tài sản thì H và C đồng ý; D cùng ngồi chơi không để ý nên chưa biết T, H và C rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ, T chở C băng xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, BKS 81B3-119.84, H điều khiển xe ô tô chở D tất cả đi đến nhà ông Phạm Xuân H để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, lợi dụng trời mưa, xung quanh vắng vẻ, không có người qua lại, nhà ông Phạm Xuân H không có ai ở nhà, Mông Đình C trèo qua hàng rào cổng rồi cùng T mở cổng, C và T tiếp tục mở cửa phòng khách (cửa không khóa). H lùi xe ô tô vào sát cổng. Lúc này, D biết H cùng T và C đi trộm cắp tài sản và D đồng ý cùng đồng phạm trộm cắp tài sản. H và T đi vào trong nhà kiểm tra, rồi T và C mỗi người khiêng một cái lục bình bằng gỗ ra xe của H, H và D phụ khiêng bỏ lên xe. Sau khi xếp xong cặp lục bình, tất cả cùng vào nhà khiêng bộ sập gồm 03 miếng phản bằng gỗ và 02 chân kệ bỏ lên xe ôtô của H. Thấy có một chiếc ghế dựa (Thường gọi là ghế lười), H nói "Lấy về cho anh để cho bà già nằm" thì tất cả cùng khiêng chiếc ghế lên xe ô tô của H. T và C tiếp tục khiêng một cái tủ lạnh bỏ lên xe ô tô của H. Sau khi đã lấy được tài sản khiêng bỏ lên xe ô tô của H, T chở C về nhà, H điều khiển xe ô tô chở D cùng toàn bộ tài sản đã trộm cắp được về nhà H tại Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G để cất giấu. Sáng hôm sau, ngày 09/7/2022, T chở C bằng xe mô tô BKS 81B3-119.84 đến nhà của H để đi bán bộ sập. Trước đó, do quen biết Nguyễn Đình H đã điện thoại cho bà Đào Thị T để hỏi bán bộ sập cho bà T, bà T đã đến nhà H xem bộ sập và thoả thuận mua bộ sập của H với số tiền 15.000.000 đồng, việc thoả thuận này chỉ có H và bà T biết. Đến trưa ngày 09/7/2022, H điều khiển xe ô tô BKS 82K- 4269 chở T, C và D cùng bộ sập gỗ đến nhà bà T để bán, sau khi khiêng vào nhà cho bà T thì H nhận tiền bán bộ sập từ bà T. Sau khi nhận được tiền, H nói với tất cả là bán bộ sập được 12.000.000 đồng. H chia cho T 6.000.000 đồng, T chia lại cho C 3.000.000 đồng; còn 9.000.000 đồng H giữ lại tiêu xài cá nhân hết, không chia cho D.

Ngày 31/7/2022, T điều khiển xe mô tô BKS 81B3-119.84, C điều khiển xe

mô tô BKS 81R7- 3109 đến nhà H chở cặp lục bình gỗ đến bán cho Võ Quang V được số tiền 2.700.000 đồng, T chuyển khoản chia cho H 1.000.000 đồng, còn 1.700.000 đồng, T và C chia đôi mỗi người được 850.000 đồng.

Ngày 04/9/2022, ông Phạm Xuân H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang trình báo vụ việc bị mất trộm tài sản vào ngày 08/7/2022.

Ngày 05/9/2022 và ngày 05/12/2022, các bị cáo Nguyễn Văn T, Mông Đình C và Dư Nguyễn Bình D sau khi bị phát hiện đã tự nguyện đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản cùng đồng phạm vào ngày 08/7/2022.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Đình H đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 11/11/2022, bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã.

Theo Kết luận định giá tài sản số 33/KL-ĐGTS ngày 12/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mang Yang kết luận: 01 bộ sập gỗ thông nàng (gồm chân đế, 03 miếng phản) trị giá 25.000.000 đồng; 02 lục bình gỗ dổi đá trị giá 7.000.000 đồng; 01 ghế lười gỗ bằng lăng trị giá 3.500.000 đồng; 01 tủ lạnh (mua từ năm 2017 với giá 8.000.000 đồng) trị giá 500.000 đồng. Tổng trị giá là: 36.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 lục bình gỗ dổi đá, phần trên tiện hình tai bèo, đã qua sử dụng, kích thước cao 1,2m, chu vi 1,02m. Do ông Nguyễn Thành L (Sinh năm 1993, trú tại: Thôn Q, xã A, thành phố P, tỉnh G, là bạn của V) giao nộp; - 01 ghế lười gỗ bằng lăng kích thước (70x174x110)cm đã qua sử dụng. Do bà Đỗ Thị H (là mẹ của H) giao nộp; - 01 bộ sập gỗ thông nàng gồm 02 chân kệ kích thước cao 50cm, dài 190cm và 03 miếng phản gỗ có kích thước (64x15x276)cm, (62x15x276)cm, (70x15x276)cm, đã qua sử dụng do ông Nguyễn Tiến Đ (Sinh năm 2001, trú tại: Thôn Y, xã Đ, huyện Đ, tỉnh G, là con trai bà T) giao nộp.

Các tài sản này do các bị cáo chiếm đoạt thuộc sở hữu của bị hại Phạm Xuân H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra Quyết định trả lại tài sản cho ông H.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus màu xanh – đen, BKS 81R7-3109 và các giấy tờ liên quan đến xe mô tô do Mông Đình C giao nộp. Xe mô tô thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị N là mẹ của bị cáo Mông Đình C, việc C sử dụng xe mô tô trên để làm phương tiện chở tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ bà N không biết nên không có căn cứ để xử lý đối với bà N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra Quyết định trả lại tài sản cho bà N.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X màu đỏ đen, BKS 81B3-119.84 và các giấy tờ liên quan đến xe mô tô do Nguyễn Văn T (Sinh năm 1994, trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện M, tỉnh G, là ông trai của bị cáo T) giao nộp. Xe mô tô thuộc sở hữu của bà Huỳnh Thị Trúc L (Sinh năm 1976, trú tại: Thôn H, xã K, huyện Đ, tỉnh G, bà L là mẹ vợ của bị cáo Nguyễn Văn T), việc bị cáo T mượn xe mô tô của bà L, sau đó sử dụng xe mô tô để làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà L không biết nên không có căn cứ để xử lý đối với bà L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã ra Quyết định trả lại tài sản cho bà

L.

- Tiền VNĐ: 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu, bảy trăm nghìn đồng) do bà H là mẹ của bị cáo H giao nộp số tiền: 9.000.000 đồng; bị cáo C giao nộp số tiền 3.850.000 đồng; bà Y là mẹ của bị cáo T giao nộp số tiền 3.850.000 đồng). Đây là số tiền các bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có, giao nộp để khắc phục hậu quả cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã gửi số tiền này tại Kho bạc Nhà nước huyện Mang Yang chờ xử lý.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn T 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 354868100635590/01 và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia N1280, màu xám, đã qua sử dụng.

- Tạm giữ 01 xe ô tô BKS 82K-4269, màu trắng và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô. Xe này là xe ô tô loại 16 chỗ, BKS 82K-4269, nhãn hiệu TOYOTA màu trắng đã qua sử dụng, số khung: ZH1149004132. số máy: 1RZ1693755 (không kiểm tra tình trạng bên trong, đã hết niên hạn sử dụng); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000884 mang tên chủ xe Phan Tiến D, trú tại Tổ I, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh K do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Kon Tum cấp ngày 14/01/2009; 01 Giấy chứng nhận kiểm định đối với xe ô tô BKS 82K4269 do Trung tâm đăng kiểm 82.01.S tỉnh Kon Tum cấp ngày 15/10/2015; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện đối với xe ô tô BKS 82K-4269. Là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Đình H, bị cáo H sử dụng xe ô tô trên làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Đối với 01 tủ lạnh mà các bị cáo đã trộm cắp được của gia đình ông Phạm Xuân H vào ngày 08/7/2022, sau khi trộm cắp được bị cáo H cất giấu ở nhà sau đó bán cho một người đi thu mua phế liệu (không xác định được nhân thân, lai lịch) với số tiền 600.000 đồng nên không thu giữ được.

Đối với chiếc điện thoại mà Nguyễn Đình H sử dụng để liên lạc với Nguyễn Văn T trước khi thực hiện hành vi phạm tội và bà Đào Thị T để bán bộ sập gỗ, sau khi phạm tội H đã làm mất nên không thu giữ được.

Bị hại ông Phạm Xuân H sau khi nhận lại tài sản, ông H yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng do không thu hồi được tủ lạnh bị mất; bà Đào Thị T yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng; ông Võ Quang V yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 2.700.000 đồng. Bị cáo C và gia đình các bị cáo T, H giao nộp số tiền 16.700.000 đồng để bồi thường, khắc phục hậu quả. Số tiền trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang đã chuyển vào tài khoản tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Mang Yang chờ xử lý theo quy định.

Ông Phan Ngọc A yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 18.000.000 đồng là tiền ông Phan Ngọc A mua xe ô tô BKS 82K-4269 của bị cáo H, gia đình bị cáo H đã bồi thường xong cho ông Phan Ngọc A, ông Phan Ngọc A không còn yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS, ngày 30 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh G đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm

cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và Mông Đình C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

2. Giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh G đã quyết định:

2.1 Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Mông Đình C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.2 Về hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 53, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mông Đình C.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ và tạm giam từ ngày 05/9/2022.

- Xử phạt bị cáo Mông Đình C **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 23/02/2023)

Giao bị cáo Mông Đình C cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú là Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện M, tỉnh G giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 và Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đình H, Dư Nguyễn Bình D nghĩa vụ nộp án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

3. Kháng cáo của các bị cáo: Trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành kháng nghị số 01/QĐ-VKS với nội dung: Kháng nghị phần hình phạt đối với bị cáo Mông Đình C của bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 23/02/2023 của Toà án nhân dân huyện M, tỉnh G. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 23/02/2023 của Toà án nhân dân huyện M, tỉnh G về phần hình phạt, tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Mông Đình C.

Ngày 15/5/2023 bị cáo Nguyễn Đình H có đơn xin rút kháng cáo; Ngày 22/5/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã thông báo về việc rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H. Và tại phiên tòa ngày 06/6/2023 bị cáo Nguyễn Văn T xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo và việc rút kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện.

4. Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm:

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện rút đơn kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh: Giữ nguyên quan điểm đối với nội dung kháng nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 23/02/2023 của Toà án nhân dân huyện M, tỉnh G về phần hình phạt, tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Mông Đình C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh G, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên tất cả đều hợp pháp và không có ý kiến, khiếu nại.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai về việc đề nghị sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 23/02/2023 của Toà án nhân dân huyện M, tỉnh G về phần hình phạt, tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Mông Đình C. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo Mông Đình C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo C, cấp sơ thẩm đánh giá mức độ phạm tội thấp hơn các bị cáo T và H là chưa chính xác. Tại quán cà phê T rủ H và C đi trộm cắp tài sản thì H và C đồng ý, đồng thời bị cáo C là người trèo qua hàng rào cổng rồi cùng T mở cổng, C và T tiếp tục mở cửa phòng khách tạo điều kiện cho các bị cáo khác vào trong nhà, sau đó bị cáo C cũng trực tiếp cùng với các bị cáo khác thực hiện hành vi khiêng tài sản trộm cắp lên xe mang đi cất giấu. Như vậy, bị cáo C tham gia với vai trò đồng phạm là người thực hành, thực hiện tội phạm rất tích cực.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 23/02/2023 thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang ban hành Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 17/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 25/3/2023 và Quyết định khởi tố bị can số 27/QĐ-ĐCSHS-KTMT ngày 25/3/2023. Xác định vào khoảng tháng 01/2023, bị cáo Mông Đình C có nhiều lần cùng với những đối tượng khác thực hiện hành vi trộm cắp máy bơm nước và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mang Yang theo Lệnh tạm giam số 15/LTG-ĐCSHS-KTMT ngày 25/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Yang.

Như vậy, thể hiện trong thời gian bị cáo C bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú thì bị cáo tiếp tục nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, việc khởi tố bị can và tạm giam là sau ngày xét xử sơ thẩm; quá trình điều tra, truy tố và xét xử, cũng như trong hồ sơ vụ án cũng không có tài liệu, chứng cứ thể hiện việc này, nên đây được xem là tài liệu, chứng cứ mới phát sinh, không phải lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù là trong khung hình phạt, tuy nhiên việc cho bị cáo hưởng án treo là chưa đảm bảo, chưa đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do đó cần thiết phải sửa bán án của Toà án nhân dân huyện Mang Yang về phần hình phạt, tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Mông Đình C.

Từ những phân tích trên, đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai về việc sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST ngày 23/02/2023 của Toà án nhân dân huyện M, tỉnh G về phần hình phạt, tuyên hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Mông Đình C.

[3] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo. Do đó Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H: Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, vào ngày 15/5/2023 bị cáo Nguyễn Đình H có đơn xin rút kháng cáo; Ngày 22/5/2023 Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã thông báo về việc rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình H. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b; đ khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mông Đình C.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Chấp nhận toàn bộ kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 10/2023/HS-ST ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Toà án nhân dân huyện M, tỉnh G.

4. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Mông Đình C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

5. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mông Đình C **9** (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành hình phạt (được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 05/9/2022 đến 14/9/2022).

6. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Mang Yang;
- THADS huyện Mang Yang;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA,TGĐ&NCTN.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Sỹ